

Bản án số: 111/2018/HS-ST
Ngày 15-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Sơn và ông Vương Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

TRẦN KIM TR sinh ngày 12 tháng 02 năm 1980 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: Đội 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Lê Thị B; vợ: Trần Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 07/6/2018; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/6/2018, Trần Kim Tr đi sang bến xe ô tô khách thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với mục đích tìm mua Heroine về sử dụng. Đến nơi, Tr hỏi và mua được 01 gói nhỏ heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng của một người đàn ông chở xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền 150.000đồng. Tr cho gói heroine vào bao thuốc lá Thăng Long và cất

vào túi áo ngực đang mặc, sau đó Tr đón xe ô tô khách đi về thành phố Tuyên Quang. Khi đi đến khu vực km 4 đường Tuyên Quang - Hà Giang (thuộc phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang), Tr xuống xe ô tô và vào quán nước cạnh đường ngồi, gọi điện cho anh Trương Ngọc T trú tại tổ 11, phường T, thành phố T (là bạn của Tr) để hỏi mượn xe mô tô của T đi về nhà người quen. T đến và cho Tr mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, BKS 22H4-0000 (Đây là xe T mượn của chị Ngô Thị Hải T trú tại tổ 11, phường T, thành phố T để đi). Hồi 15 giờ cùng ngày, Tr đi đến hiệu thuốc tân dược ở khu vực tổ 21, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang để mua kim tiêm sử dụng heroine thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Tr, kết quả (+) dương tính (trong cơ thể Tr có chất ma túy).

Tại Kết luận giám định số 273/GĐKTHS ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Trần Kim Tr gửi giám định là Heroine, khối lượng 0,216g (không phải hai một sáu gam).

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKSTP ngày 26/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố Trần Kim Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Kim Tr và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim Tr phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Kim Tr từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 07/6/2018.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại); Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Kim Tr, nhưng tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo cho việc thi hành án. (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/10/2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Áp dụng các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trần Kim Tr khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng, ... Bị cáo xác nhận kết luận giám định số 273/GĐKTHS ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của bị cáo gửi giám định là Heroine, khối lượng 0,216g (không phẩy hai một sáu gam) là khách quan và chính xác. Bị cáo thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Kim Tr phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không thu nhập ổn định và không có tài sản gì nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra Điều tra viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì.

[4] Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên quang, bên trong có chứa Heroine là mẫu giám định hoàn lại, đây là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen cũ và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Kim Trọng, các đồ vật, này bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo cho việc thi hành án (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/10/2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim Tr phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Trần Kim Tr 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 07/6/2018.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại)

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen cũ và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Kim Tr, nhưng tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/10/2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tquang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang

